

Số: 132/2026/QĐST-DS

Cần Thơ, ngày 02 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 578/2026/TLST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần S (S1).**

Trụ sở: Số G, đường T, phường C, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Bà Ngô Thu H – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lâm Nguyễn Duy A – Giám đốc Chi nhánh

S1.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Huỳnh L, ông Võ Hoàng N, ông Nguyễn Việt P.

Địa chỉ: P Khu N, đường P, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Bà **Phan Thị Xuân N1**, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Số A, khu V, phường A, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận giữa các đương sự như sau:

Bà Phan Thị Xuân N1 có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền gốc và lãi tính đến ngày 25/5/2026 là 1.449.278.239 đồng (*Một tỷ bốn trăm bốn mươi chín triệu hai trăm bảy mươi tám ngàn hai trăm ba mươi chín đồng*). Trong đó: Nợ gốc: 1.295.000.000 đồng, Nợ lãi trong hạn: 147.688.205 đồng; Nợ lãi quá hạn: 2.745.715 đồng; Lãi chậm trả: 3.844.319 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 26/05/2026 theo Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số: 0086/2021/HĐTDTDH-CN/SHB.132200 ngày 18/11/2021 cho đến khi tắt nợ.

Trường hợp, bà Phan Thị Xuân N1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ nêu trên thì SHB được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi toàn bộ các tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0050/2021/HĐTC-CN/SHB.132200 ngày 18/11/2021 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0051/2021/HĐTC-CN/SHB.132200 ngày 18/11/2021 để thu hồi nợ cho S1.

Nếu số tiền phát mãi không đủ thanh toán hết khoản nợ vay thì bà Phan Thị Xuân N1 tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi tất toán khoản nợ trên.

Cách thức trả và thời gian thanh toán do các bên tự thỏa thuận nếu không thống nhất sẽ yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền giải quyết theo thẩm quyền.

Về chi phí thẩm định tại chỗ phần đất thế chấp cho Ngân hàng tại xã T, thành phố Cần Thơ và phường A, thành phố Cần Thơ là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*). Bà Phan Thị Xuân N1 có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*), khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phan Thị Xuân N1 là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định tại Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Ngân hàng TMCP S được nhận lại số tiền 26.846.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi sáu ngàn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005761 ngày 31/3/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận:**

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND KV1 – Cần Thơ;
- Phòng THADS KV1 – Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà